TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **99**/2021/HS-ST
Ngày: 15- 12 -2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Hồng Hương

- Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Đoàn Văn Đây

2. Ông Bùi Tấn Đô

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mỹ Linh - Thư ký TAND tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện VKSND tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Hương Sen – Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 12 năm 2021, tại trụ sở TAND tỉnh Đồng Nai, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 131/2021/TLST-HS ngày 15 tháng 10 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 146/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 12 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. Lê Quốc Th, sinh năm 1989 tại tỉnh Quảng Nam, Nơi cư trú: ấp A, xã B, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: lái xe; Trình độ học vấn: lớp 9/12**;** Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê Tấn T, sinh năm 1966 và bà Trương Thị L, sinh năm 1969.

Gia đình có 02 chị em, bị cáo là con thứ hai.

Có vợ: Nguyễn Thị Mỹ D, sinh năm 1991 và có 02 con, lớn nhất sinh năm 2017, nhỏ nhất sinh năm 2019.

Tiền án: Ngày 28/5/2019 bị Tòa án Nhân dân huyện Long Thành xử phạt 01 năm cải tạo không giam giữ, về tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản". Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày 28/5/2019. Chấp hành xong ngày 28/5/2020.

Nhân thân: Ngày 31/01/2008 bị Tòa án Nhân dân huyện Long Thành xử phạt 10 thàng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 20 tháng, về tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có". Thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm ngày 31/01/2008. Chấp hành xong ngày 31/9/2009.

Tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt ngày 23/12/2020 và hiện nay đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Đồng Nai. (Có mặt)

2. Đỗ Phi H, sinh ngày: 04 tháng 10 năm 2001 tại tỉnh Đồng Nai; Nơi cư trú: tổ A1, ấp S, xã C, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 9/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Th Chúa; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đỗ Văn T, sinh năm 1974 và bà Nguyễn Thị Th1, sinh năm 1979.

Gia đình có 03 chị em, bị cáo là con thứ hai và chưa có vợ con.

Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt ngày 23/12/2020 và hiện nay đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an Đồng Nai. (Có mặt)

- *Người bào chữa theo chỉ định của các bị cáo:* Luật sư Vũ Văn Tăng, thuộc Văn phòng luật sư Vũ Tăng – Đoàn luật sư tỉnh Đồng Nai.

Địa chỉ: 6F, tổ A10, khu phố 5, phường Trảng Dài, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai. (Có mặt)

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Bà Cao Minh Tu, sinh năm 1981 (hiện đang bị xử lý trong vụ án khác)

Địa chỉ: ấp A, xã An, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai. (Vắng mặt)

2. Anh Trần Duy Th2, sinh năm 1996

Địa chỉ: thôn B1, xã N, huyện Thuận N, tỉnh Ninh Thuận. (Vắng mặt)

3. Chị Nguyễn Kim Hu

Địa chỉ: ấp An P, xã Thúy L1, huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang. (Vắng mặt)

4. Anh Phạm Hữu L2, sinh năm 1993

Địa chỉ: tổ B2, khu Kim S1, thị trấn Long Thành, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai. (Vắng mặt)

- *Người làm chứng:*

1. Anh Lê Thanh Ph, sinh năm 1989

Địa chỉ: tổ A1, ấp Bưng C1, xã L3, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai. (Vắng mặt)

2. Anh Trần Hoài L4, sinh năm 1993

Địa chỉ: ấp Xóm Đ, xã B, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai. (Vắng mặt)

3. Ông Lê Phong T2, sinh năm 1983

Địa chỉ: ấp E, xã Long A2, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Các bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Lê Quốc Th và Đỗ Phi H là những người nghiện chất ma túy. Để có tiền tiêu xài và ma túy sử dụng. Từ tháng 11/2020 đến ngày 23/12/2020, Lê Quốc Th đã 02 lần đi đến khu vực tổ 4, khu Kim S1, thị trấn Long Thành, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai là nhà trọ của Cao Minh Tu, sinh năm 1981, (cư trú tại: khu Văn Hải, thị trấn Long Thành, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai) và Phạm Hữu L2, sinh năm: 1993, (cư trú tại: khu Kim S1, thị trấn Long Thành, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai), mua ma túy của người đàn ông tên Hải (không rõ họ và địa chỉ) ở Thành phố Hồ Chí Minh, mang về sử dụng và phân ra thành nhiều gói nhỏ mang bán 03 lần cho Đỗ Phi H, sau đó H mang bán cho người nghiện 01 lần, cụ thể như sau:

- Lần thứ nhất: Vào tháng 11/2020 (không nhớ ngày), Th đi đến nhà trọ của Phạm Hữu L2 và Cao Minh Tu gặp người đàn ông tên Hải (không rõ họ và địa chỉ) ở Thành phố Hồ Chí Minh. Tại đây, Th mua 01 gói ma túy của Hải (không rõ khối lượng) loại Methamphetamine, số tiền 5.000.000đ (Năm triệu đồng). Sau đó, Th mang về sử dụng một ít, phần còn lại Th phân ra 11 gói nhỏ mang (bán 03) lần cho Đỗ Phi H gồm: 01 lần 01 gói ma túy (không rõ khối lượng) số tiền 700.000đ (Bảy trăm nghìn đồng) vào giữa tháng 11/2020 (không nhớ ngày); 01 lần 01 gói ma túy (không rõ khối lượng) số tiền 1.200.000đ (Một triệu hai trăm nghìn đồng) vào giữa tháng 12/2020 (không nhớ ngày). Sau khi mua ma túy của Th thì H sử dụng 01 ít, phần còn lại H mang bán cho Nguyễn Trần Hoài L4, sinh năm: 1994, (cư trú tại: ấp A, xã B, huyện Long Thành), 01 lần 01 gói ma túy (không rõ khối lượng) số tiền 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng). Và 01 lần Th bán cho Đỗ Phi H một gói ma túy đá (không rõ khối lượng) với giá 4.000.000đ (Bốn triệu đồng) vào lúc 06 giờ 30 phút ngày 23/12/2020, lần này H chưa trả tiền cho Th, 08 gói ma túy còn lại có khối lượng 7,3675gam loại Methamphetamine Th cất giấu tại nhà.

- Lần thứ hai: Vào khoảng 10 giờ ngày 23/12/2020, Lê Quốc Th cùng Đỗ Phi H đến nhà trọ của Tuấn và Lộc ở tổ 4, khu Kim S1, thị trấn Long Thành, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai gặp Hải. Th tiếp tục mua của Hải 01 gói ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 25,2033gam với giá 5.000.000đ (Năm triệu đồng), Hải nhận 5.000.000đ (Năm triệu đồng) của Th, nhưng do không mang theo ma túy nên Hải hẹnTh đến cuối giờ chiều cùng ngày sẽ giao. Đến 17 giờ cùng ngày, Hải điện thoại hẹn Th đến quán cà phê Anh Thư gần chân cầu vượt Long Thành thuộc ấp E, xã Long A2, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai để nhận ma túy. Th nhờ Đỗ Phi H điều khiển xe mô tô biển số 68E1-062.41 của Th,

đi đến quán cà phê Anh Thư lấy gói ma túy về cho Th, thì H đồng ý đi đến quán cà phê Anh Thư gặp Lê Phong T2, sinh năm 1982, cư trú tại ấp E, xã Long A2, Long Thành, tỉnh Đồng Nai là chủ quán cà phê và lấy gói ma túy đã được gói trong vỏ hộp bánh hiệu KFC mang về đưa cho Th. Sau đó Th bỏ vào trong cốp xe của Th thì bị Công an huyện Long Thành phát hiện bắt quả tang thu giữ trong cốp xe của Th 25,2033gam loại Methamphetamine và thu giữ tại chỗ Th ngồi khối lượng 5,418 gam ma túy loại Methamphetamine, 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen số sim 0934178109 cùng chiếc xe mô tô biển số 68E1-06241; Thu giữ của H: 02 gói ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 7,1670 gam (ma túy H mua của Th lúc sáng cùng ngày), 01 điện thoại hiệu Nokia, số thuê bao 0785824056 và 01 điện thoại hiệu Iphone không có sim.

Thu giữ của Phạm Hữu L2 07 gói tinh thể màu trắng cùng 01 điện thoại hiệu Nokia và 01 điện thoại hiệu oppo.

Khám xét nơi ở của Th tại ấp A, xã B, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai thu giữ: 01 gói ma túy khối lượng 7,3675gam loại Methamphetamine.

Quá trình điều tra các bị can thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Tại kết luận giám định số 2974/KLGĐ-PC09, ngày 31/12/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai, kết luận:

- Mẫu tinh thể màu trắng (kí hiệu M1) được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng 1,9354gam loại Methamphetamine.

- Mẫu tinh thể màu trắng (kí hiệu M2) được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng 25,2033gam loại Methamphetamine.

- Mẫu tinh thể màu trắng (kí hiệu M3) được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng 7,3675gam loại Methamphetamine.

- Mẫu tinh thể màu trắng (kí hiệu M4) được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng 3,4826gam loại Methamphetamine.

- Mẫu tinh thể màu trắng (kí hiệu M5) được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng 7,1670gam loại Methamphetamine.

* Vật chứng vụ án:

- Số ma túy còn lại đã được niêm phong sau giám định (01 phong bì niêm phong vụ số 2974/KLGĐ-PC09 ngày 31/12/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai).

- 01 (một) điện thoại hiệu Nokia, màu đen, số thuê bao 0934178109 thu giữ của Lê Quốc Th; 01 (một) điện thoại hiệu Iphone, màu xám và 01 điện thoại Nokia màu đen số thuê bao 0785824056 thu giữ của Đỗ Phi H

* Tại Cáo trạng số 4929/CT-VKS-P2 ngày 12/10/2021 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai đã truy tố bị cáo Lê Quốc Th và đồng phạm về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại b khoản 3 Điều 251 BLHS (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện VKSND tỉnh Đồng Nai giữ nguyên quan điểm truy tố, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết tăng nặng quy định tại điểm h "tái phạm" khoản 1 Điều 52 BLHS đối với bị cáo Lê Quốc Th; các bị cáo đều thành khẩn khai báo (trong đó bị cáo H chưa có tiền án, tiền sự) quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Trên cơ sở đó, đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo Th mức án từ năm 17 năm đến 18 năm tù và bị cáo H mức án từ 15 năm đến 16 năm tù.

- *Luật sư Vũ Văn Tăng bào chữa cho các bị cáo nêu quan điểm cho rằng:*

Thống nhất quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai về tội danh đã truy tố đối với các bị cáo. Tuy nhiên, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; các bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, trong đó bị cáo Th có 02 con nhỏ; bị cáo H chưa có tiền án, tiền sự, tham gia với vai trò đồng phạm. Do đó, đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Các cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật đối với bị can, bị cáo đã được nhận đầy đủ Kết luận điều tra, cáo trạng và Quyết định đưa vụ án ra xét xử, đảm bảo quyền được Luật sư bào chữa, tại phiên tòa các bị cáo cũng không khiếu nại thắc mắc gì.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Lê Quốc Th đã khai nhận: Từ tháng 11/2020 đến ngày 23/12/2020 tại tổ 4 khu Kim S1, Thị trấn Long Thành, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai, bị cáo đã có hành vi 02 lần mua 45,1558 gam ma túy loại Methamphetamine với số tiền 10.000.000đ (Mười triệu đồng) của tên Hải (không rõ họ tên địa chỉ) mang về sử dụng một phần và 03 lần bán cho Đỗ Phi H với khối lượng 7,1670gam ma túy loại Methamphetamine với tổng số tiền là 5.900.000đ (Năm triệu chìn trăm nghìn đồng) được bị cáo H thừa nhận tại phiên tòa. Số ma túy mua của Th, H sử dụng một phần và bán cho Nguyễn Trần Hoài L4 một lần với số tiền 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng). Đến khoảng 17 giờ ngày 23/12/2020, Lê Quốc Th nhờ Đỗ Phi H điều khiển xe mô tô biển số 68E1-

062.41 của bạn gái Th (tên Bi) đến quán cà phê Anh Thư thuộc ấp E, xã Long A2, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai, lấy gói ma túy có khối lượng 25,2033gam loại Methamphetamine mang về cho Th (H cất giấu trong cốp xe Honda) thì bị Công an huyện Long Thành kiểm tra phát hiện bắt quả tang.

Khám xét tại nhà Lê Quốc Th còn thu giữ 7,3675gam ma túy loại Methamphetamine.

Như vậy, bị cáo Lê Quốc Th có hành vi mua bán 45,1558 gam ma túy loại Methamphetamine còn Đỗ Phi H là người giúp sức tích cực thực hiện hành vi mua bán 32,3703gam ma túy loại Methamphetamine.

Với hành vi phạm tội nêu trên, bị cáo Lê Quốc Th và đồng phạm bị VKSND tỉnh Đồng Nai truy tố về tội "Mua bán trái phép chất ma túy", quy định tại điểm b "Methamphetamine có khối lượng từ 30 gam đến dưới 100 gam" khoản 3 Điều 251 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách quản lý độc quyền của Nhà nước về các chất ma tuý, là nguyên nhân phát sinh các tệ nạn xã hội khác, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an xã hội tại địa phương. Trong vụ án này bị cáo Lê Quốc Th là người chịu trách nhiệm chính, mua bán nhiều lần với số lượng ma túy hơn 45,1558 gam là nghiêm trọng. Ngoài ra, bị cáo còn là người có tiền án và nhân thân xấu nên đã phạm vào tình tiết tăng nặng quy định tại điểm g "phạm tội nhiều lần" và điểm h "tái phạm" khoản 1 Điều 52 BLHS. Do đó, cần dành cho bị cáo mức hình phạt thật nghiêm cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian dài, để cải tạo, giáo dục các bị cáo và răn đe, phòng ngừa loại tội phạm này.

Khi lượng hình, Hội đồng xét xử xem xét: các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải (trong đó bị cáo H chưa có tiền án tiền sự) là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 khoản Điều 51, Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) Hội đồng xét xử áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo là có cơ sở.

[3] Về biện pháp tư pháp:

- Đối với số ma túy còn lại đã được niêm phong sau giám định (01 phong bì niêm phong vụ số 2974/KLGĐ-PC09 ngày 31/12/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai). Cần tịch thu tiêu hủy là phù hợp.

- Đối với 01 (một) điện thoại hiệu Nokia, màu đen, số thuê bao 0934178109 thu giữ của Lê Quốc Th; 01 (một) điện thoại hiệu Iphone, màu xám và 01 điện thoại Nokia màu đen số thuê bao 0785824056 thu giữ của Đỗ Phi H là các công cụ phục vụ cho hành vi phạm tội. Cần tịch thu sung công quỹ nhà nước.

* Đối với chiếc xe mô tô Biển số 68E1-06241 thu giữ của Lê Quốc Th. Theo Th khai nhận, xe Th mượn của bạn gái tên Bi (không rõ họ tên địa chỉ) ở khu vực huyện Long Thành để sử dụng. Qua xác minh, xác định chủ sở hữu tên Nguyễn Kim Hu, sinh năm 1982, cư trú tại: ấp Phước An, xã Thủy Liễu, huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang, mua và sử dụng năm 2013, đến năm 2019 chị Huyền mang bán chiếc xe cho em ruột tên Nguyễn Ngọc Giàu, sinh năm 1998 (khi bán không làm giấy mua bán xe và không sang tên). Hiện anh Giàu đang đi làm thuê cho tàu đánh cá ngoài biển nên không làm việc được. Cơ quan Cảnh sát điều tra tách ra tiếp tục điều tra, xác minh làm rõ sẽ đề nghị xử lý sau nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[4] Quá trình điều tra Lê Quốc Th còn khai nhận: Ngoài mua ma túy của Hải (không rõ họ địa chỉ), Th còn mua ma túy của Cao Minh Tu, Phạm Hữu L2 và Trần Duy Th2, sinh năm 1996, cư trú tại: thôn B1, xã Nhị Hòa, huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Ninh Thuận, để sử dụng và bán lại cho những người nghiện. Cơ quan điều tra tiến hành làm việc với Tuấn, Lộc, Thắng nhưng Tuấn, Lộc, Thắng không thừa nhận có bán ma túy cho Th. Trên cơ sở lời khai của Lê Quốc Th thì Cơ quan Cảnh sát điều tra sẽ tiếp tục xác minh làm rõ sẽ đề nghị xử lý sau. Vì vậy, Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết trong vụ án này.

Đối với Phạm Hữu L2, vào ngày 23/12/2020, Lộc mua của Hải (không rõ họ tên địa chỉ) một gói ma túy (không rõ khối lượng) với giá 5.000.000đ (Năm triệu đồng), sau đó phân ra thành 07 gói nhỏ để sử dụng và bán lại cho những người nghiện, nhưng chưa bán được thì bị phát hiện bắt giữ. Hành vi phạm tội của Lộc không liên quan đến hành vi của Th và H, nên Công an huyện Long Thành đã tách khởi tố, điều tra xử lý Lộc trong 01 vụ án khác là có căn cứ.

- Đối với người tên Hải (không rõ họ tên địa chỉ) ở Thành phố Hồ Chi Minh là người bán ma túy cho Th tại nhà trọ của Lộc, Tuấn. Cơ quan Cảnh sát điều tra tiếp tục điều tra, xác minh làm rõ sẽ đề nghị xử lý sau. Do đó, Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

- Đối với Lê Phong T2 là chủ quán cà phê Anh Thư thuộc ấp E, xã Long A2, huyện Long Thành là người giao gói hàng bên trong có chứa ma túy cho Đỗ Phi H. Khi T2 nhận gói hàng được đóng kín có ghi thông tin và số điện thoại người nhận, T2 không biết bên trong gói hàng có ma túy, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không xử lý đối với Lê Phong T2 là có căn cứ pháp luật.

- Đối với Cao Minh Tu. Ngày 13/01/2021 Công an huyện Long Thành bắt quả tang Tuấn về hành vi "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Long Thành đã khởi tố đối với Cao Minh Tu về tội

"Tàng trữ trái phép chất ma túy" để xử lý trong 01 vụ án khác nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét, giải quyết.

[5] Xét quan điểm của đại diện Viện kiểm sát tỉnh Đồng Nai phù hợp nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Xét quan điểm của luật sư bào chữa cho các bị cáo về tình tiết giảm nhẹ tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS phù hợp nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[6] Về án phí: Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án, buộc mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố các bị cáo **Lê Quốc Th** và **Đỗ Phi H** phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

[1] Áp dụng điểm b khoản 3 Điều 251; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; (áp dụng thêm các điểm g, h khoản 1 Điều 52 BLHS đối với bị cáo Th); Điều 58 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017);

Xử phạt: **Bị cáo Lê Quốc Th 18 (mười tám) năm tù** . Thời hạn tù tính từ ngày 23/12/2020.

Xử phạt: **Bị cáo Đỗ Phi H 14 (mười bốn) năm tù** . Thời hạn tù tính từ ngày 23/12/2020.

[2] Về biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 46 Điều 47 Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017), Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự 2015:

- Tịch thu tiêu hủy tất cả số ma túy còn lại đã được niêm phong sau giám định (01 phong bì niêm phong vụ số 2974/KLGĐ-PC09 ngày 31/12/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai).

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước: 01 (một) điện thoại hiệu Nokia, màu đen, số thuê bao 0934178109 thu giữ của Lê Quốc Th; 01 (một) điện thoại hiệu Iphone, màu xám và 01 điện thoại Nokia màu đen số thuê bao 0785824056 thu giữ của Đỗ Phi H.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số NK21/123 ngày 13/10/2021 của Cục thi hành án dân sự tỉnh Đồng Nai).

[3] Về án phí: Các bị cáo Lê Quốc Th, Đỗ Phi H, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[4] Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, các bị cáo được quyền kháng cáo theo luật định.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND Cấp cao tại Tp. Hồ Chí Minh;
- PV 06, Sở Tư pháp;
- Công an tỉnh Đồng Nai;
- THAHS - THADS tỉnh Đồng Nai;
- Bị cáo
- Luật sư; đương sự;
- Lưu (3).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Hồng Hương